

Số: **846/2017/QĐST-DS**

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 5 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 546/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Ngọc H**, sinh năm 1974

Địa chỉ: A Trần Quang Khải, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đặng Đức T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: X Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường C, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền số 1056 quyền số 02 – SCT/CK, ĐC lập ngày 17/2/2017 tại Văn phòng công chứng B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Bà **Huỳnh Trần Thụy Xuân T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: R Công Trường Hòa Bình, Phường C, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Trần Thụy Xuân T nợ bà Phạm Thị Ngọc H số tiền là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng, ngoài ra không còn khoản tiền khác.

2.2. Bà Huỳnh Trần Thụy Xuân T có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng cho bà Phạm Thị Ngọc H trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày 28/4/2017.

Kể từ ngày bà Phạm Thị Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Huỳnh Trần Thụy Xuân T không trả đủ số tiền nói trên thì bà T phải trả thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả. Mức lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị Ngọc H phải chịu án phí là 875.000 (tám trăm bảy mươi lăm nghìn), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 2.250.000 (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0034569 ngày 29/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, trả lại cho bà H 1.375.000 (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Bà Huỳnh Trần Thụy Xuân T phải chịu án phí là 875.000 (tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND quận Bình Thạnh (2);
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu: VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh